

Số: /KH-SYT

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước năm 2024
của ngành Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thực hiện Quyết định số 4655/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Kế hoạch số 48/KH-SYT ngày 22/3/2022 của Sở Y tế về cải cách hành chính ngành Y tế giai đoạn 2021-2025;

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước (CCHC) năm 2024 của ngành Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU:

1. Mục tiêu

- Thực hiện có hiệu quả các văn bản của Trung ương và của tỉnh về công tác cải cách hành chính (CCHC); thực hiện có hiệu quả Kế hoạch CCHC Nhà nước năm 2024 của tỉnh.

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế và phát huy, nhân rộng những kết quả đã đạt được trong quá trình thực hiện Kế hoạch CCHC Nhà nước năm 2023.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, tạo sự phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện các nhiệm vụ về CCHC.

- Hoàn thành các chỉ tiêu theo lộ trình tại Kế hoạch kèm theo Quyết định số 4655/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh (*Sở Y tế triển khai tại Kế hoạch số 48/KH-SYT ngày 22/03/2022*)

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ CCHC. Trong đó tập trung vào nội dung xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hiện đại hóa hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất qua đó tạo môi trường thuận lợi thu hút các nguồn lực cho đầu tư phát triển, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập kinh tế quốc tế, phục vụ tốt hơn cho người dân, tổ chức, góp phần nâng cao chỉ số hài lòng của tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch tại Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở.

- Phân đầu duy trì chỉ số PCI, POBI; chỉ số PAR INDEX; chỉ số PAPI trong nhóm các tỉnh, thành phố có điểm số trung bình cao (nhóm 2); chỉ số DTI. Tỷ lệ hài lòng của người dân đạt 87%. Hồ sơ giải quyết đúng hẹn đạt 98%. Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt 70%.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC năm 2024 bảo đảm nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh.

- Các cơ quan, đơn vị, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ chủ động nghiên cứu, áp dụng những giải pháp đổi mới để CCHC tiếp tục là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành tại cơ quan, đơn vị.

- Công tác kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị phải được thực hiện thường xuyên, hiệu quả, gắn với tiếp nhận, giải quyết đơn thư phản ánh của người dân, doanh nghiệp về thủ tục hành chính (TTHC).

- CCHC phải được xác định là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, thi đua, khen thưởng. Các cơ quan, đơn vị phải lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ:

1. Cải cách thể chế:

a) Thực hiện đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020); các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành để triển khai kịp thời, có chất lượng các quy định của Trung ương, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Kiểm tra, giám sát việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tuân thủ đúng quy trình, nội dung theo quy định, đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý nhà nước của tỉnh.

b) Đẩy mạnh công tác kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương để kịp thời bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

c) Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

d) Thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, báo cáo đầy đủ nội dung, đúng biểu mẫu và đúng thời gian quy định.

2. Cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

a) Xây dựng và triển khai thực hiện có chất lượng Kế hoạch kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch truyền thông hỗ trợ công tác kiểm soát TTHC năm 2024. Phối hợp tham mưu công bố danh mục TTHC theo đúng quy định.

b) Thực hiện việc tích hợp dịch vụ công trực tuyến lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo đúng lộ trình quy định của Chính phủ.

c) Thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính theo đúng quy định.

d) Tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 và Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ-CP.

đ) Tăng cường giải quyết TTHC gắn với kiểm soát, đánh giá, giám sát việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; đẩy mạnh việc số hóa kết quả giải quyết TTHC, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, trả kết quả giải quyết bản điện tử theo đúng lộ trình, thời gian quy định. Phấn đấu đến hết năm 2023, việc số hóa kết quả giải quyết TTHC tiếp nhận mới đạt tỷ lệ 100%; số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực đảm bảo theo yêu cầu tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

g) Đơn đốc, phối hợp tham mưu, rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện đề xuất các bộ, ban, ngành Trung ương đơn giản hóa TTHC; đơn đốc các cơ quan, đơn vị và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ tiếp tục triển khai việc rút ngắn thời gian giải quyết TTHC theo tinh thần Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 30/9/2022 của UBND tỉnh về thực hiện khâu đột phá nhiệm kỳ 2020-2025 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về rút ngắn thời gian giải quyết TTHC so với thời gian quy định của Bộ TTHC, đảm bảo 40% trên tổng số TTHC, trong đó thời gian rút ngắn của từng TTHC phải giảm từ 35-40% thời gian giải quyết TTHC.

3. Cải cách tổ chức, bộ máy

a) Tiếp tục rà soát, sắp xếp tinh gọn bộ máy: Quyết định số 1625/QĐ-UBND ngày 19/6/2018, Quyết định số 3113/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị

quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương và Quyết định số 3315/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 ban hành Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 133/KH-TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CBCCVC; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026 và Quy định số 70/QĐ-TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị.

b) Tiếp tục rà soát, đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền trong quản lý Nhà nước theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

c) Ban hành Quyết định quy định về thẩm quyền quản lý tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Triển khai thực hiện kịp thời quy định của pháp luật nhà nước về quản lý CBCCVC.

b) Tiếp tục rà soát tham mưu phê duyệt bổ sung, sửa đổi danh mục vị trí việc làm, bản mô tả vị trí việc làm và khung năng lực của từng vị trí việc làm đối với một số cơ quan, đơn vị. Bố trí, sử dụng CCVC đúng theo vị trí việc làm đã được phê duyệt.

c) Xây dựng và thực hiện có chất lượng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC; chú trọng mở rộng diện đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của CBCCVC; thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ và gắn công tác quy hoạch, sử dụng CBCCVC với việc đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC.

d) Triển khai đăng ký tập huấn nghiệp vụ, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ CBCCVC nói chung và CCVC một cửa, đảm bảo đủ năng lực và kỹ năng giao tiếp, góp phần cải thiện hình ảnh của CCVC theo hướng thân thiện với người dân nhằm mục tiêu đẩy mạnh công cuộc CCHC, nâng cao hiệu quả công tác quản lý điều hành của cơ quan hành chính Nhà nước.

đ) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ CBCCVC; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; kịp thời xử lý nghiêm những cá nhân có sai phạm theo đúng quy định của pháp luật.

e) Triển khai Cơ sở dữ liệu Quốc gia về CBCCVC tại các cơ quan hành chính Nhà nước theo Công văn số 5904/BNV-CCVC ngày 24/11/2022 của Bộ Nội vụ.

5. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục rà soát, thẩm định phương án tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc giai đoạn 2022-2026.

b) Đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo Quyết định số 2070/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Chỉ đạo đơn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách.

c) Thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2024 của tỉnh theo đúng quy định.

d) Ban hành chương trình về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 và tổ chức triển khai thực hiện đúng quy định.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Tiếp tục triển khai theo lộ trình đã đề ra tại Quyết định số 2207/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với CCHC.

b) Giao chỉ tiêu và tổ chức thực hiện các giải pháp để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu dịch vụ công trực tuyến được giao. Thực hiện ban hành các mục tiêu đề ra theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số Quốc gia.

c) Đánh giá, xếp hạng chỉ số Chuyển đổi số của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã năm 2024.

7. Công tác chỉ đạo điều hành và tuyên truyền về CCHC

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, nội dung CCHC; các chủ trương, chính sách liên quan đến CCHC; kết quả đạt được trong CCHC đến người dân, doanh nghiệp bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú.

b) Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng CCHC, cải thiện các chỉ số PAR INDEX, chỉ số SIPAS, chỉ số PCI, chỉ số PAPI và các Chỉ số khác có liên quan.

c) Triển khai thực hiện tự chấm điểm chỉ số CCHC tỉnh theo kế hoạch của Bộ Nội vụ. Thực hiện tốt việc chấm điểm, đánh giá về chất lượng thực hiện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh làm căn cứ phân loại, bình xét thi đua khen thưởng và bố trí, sắp xếp CBCCVC.

(Phụ lục các nhiệm vụ cụ thể kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc; các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc của Sở Y tế (Chi tiết trong phụ lục đính kèm):

- Căn cứ Kế hoạch, tình hình thực tế và nhiệm vụ cải cách hành chính của ngành Y tế tỉnh BR-VT để chủ động xây dựng, tổ chức thực hiện; Xác định cụ thể các mục tiêu phải đạt được, những nội dung cần phải tiến hành và có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc, bảo đảm chất lượng và thời gian hoàn thành.

- Kiểm soát chặt chẽ các thủ tục hành chính đặc biệt đối với các thủ tục hành chính mới ban hành, niêm yết công khai, tổ chức việc lấy ý kiến phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính đảm bảo thuận lợi cho việc tiếp cận thông tin và thực hiện.

- Tiếp tục duy trì áp dụng HTQLCL TCVN ISO 9001:2015; triển khai hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại các đơn vị mới thực hiện.

- Xây dựng và trình thẩm định phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, viên chức cho các đơn vị; xây dựng nhu cầu xét tuyển dụng viên chức ...

- Xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, tiến tới sử dụng bắt buộc hệ thống văn bản điện tử và hộp thư điện tử trong quản lý tại Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc.

- Các đơn vị cung cấp dịch vụ hành chính công và dịch vụ sự nghiệp công về y tế có kế hoạch triển khai việc đo lường hài lòng của người dân đối với dịch vụ được cung cấp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (lĩnh vực Y tế); những đơn vị có nhiệm vụ thực hiện thủ tục hành chính do UBND tỉnh phê duyệt và những đơn vị sử dụng phần mềm điện tử lấy ý kiến người dân ...

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động và tăng dần mức độ cung ứng dịch vụ trực tuyến toàn trình, một phần đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và công dân khi tham gia dịch vụ công.

- Định kỳ hàng quý báo cáo tình hình triển khai thực hiện về Văn phòng Sở Y tế để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở Y tế. Các đơn vị báo cáo theo mẫu hướng dẫn; ngoài ra các đơn vị có thực hiện thủ tục hành chính như bệnh viện Bà Rịa, bệnh viện Vũng Tàu và các TTYT báo cáo theo mẫu hướng dẫn và kèm số liệu.

2. Văn phòng Sở Y tế:

Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này và định kỳ phối hợp với các đơn vị liên quan báo cáo đúng thời gian quy định.

Phối hợp với các phòng chuyên môn liên quan tiếp tục rà soát cung cấp thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến theo đúng lộ trình Chính phủ, UBND tỉnh và Kế hoạch của Sở Y tế.

3. Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Y tế

Tiếp tục xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của toàn Ngành, tiến tới sử dụng bắt buộc hệ thống văn bản điện tử và hộp thư điện tử trong quản lý tại Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc.

Bộ phận CNTT thường xuyên cập nhật và đăng tải những nội dung liên quan đến công tác CCHC, phổ biến giáo dục pháp luật ... vào Cổng thông tin điện tử của ngành.

Duy trì, nâng cấp Cơ sở hạ tầng CNTT của ngành Y tế và hệ thống internet để trao đổi, lưu trữ thông tin, dữ liệu bảo đảm cho việc kết nối từ Ban giám đốc đến các khoa, phòng trong đơn vị.

Duy trì hệ thống Hội nghị giao ban trực tuyến ngành Y tế.

Tiếp tục triển khai sử dụng văn phòng điện tử eOffice để trao đổi văn bản trong hoạt động đối các đơn vị trực thuộc. Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sử dụng phần mềm quản lý và điều hành văn bản đúng theo quy trình nhằm đảm bảo đáp ứng kết nối liên thông.

Tiếp tục triển khai, duy trì Chữ ký số - Chứng thư số của cá nhân và tổ chức trong việc phát hành văn bản đi, đến trên phần mềm. Hướng dẫn, hỗ trợ tập huấn các cơ quan, đơn vị trong việc sử dụng CKS-CTS nhằm đảm bảo tính pháp lý của văn bản điện tử.

Tiếp tục cấp phát, chuyển chuyên hộp thư điện tử cho Ban lãnh đạo đơn vị trực thuộc. Thường xuyên rà soát, chỉnh sửa, bổ sung hòm thư điện tử công vụ của các cán bộ công chức, viên chức. Đảm bảo việc trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng thông qua thư điện tử công vụ.

Xây dựng, đảm bảo an toàn an ninh mạng ngành Y tế. Tham gia tập huấn đầy đủ các lớp an toàn, an ninh mạng.

4. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật: Chủ động phối hợp đăng tải các thông tin liên quan đến công tác CCHC của Ngành trên Bản tin sức khỏe của Ngành và các phương tiện truyền thông do đơn vị phụ trách.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính nhà nước năm 2024 của ngành Y tế, đề nghị các phòng chuyên môn Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị trực thuộc nghiên cứu, triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị báo cáo về Sở Y tế (qua Văn phòng Sở) xem xét và giải quyết./.

(đính kèm phụ lục thực hiện)

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Các Phó Giám đốc SYT;
- Các CQĐV trực thuộc (thực hiện);
- Các PCMNV của SYT (thực hiện);
- Bộ phận CNTT SYT (Đăng tải);
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Phạm Minh An